

Số: *165*/BC-UBND

TP. Cà Mau, ngày *21* tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Về việc rà soát tình hình cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (số liệu báo cáo từ năm 2010 đến năm 2019)

Kính gửi : Đoàn giám sát HĐND tỉnh

Căn cứ kế hoạch giám sát của Đoàn giám sát thành lập theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau, UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Công tác triển khai, quán triệt thực hiện các chủ trương, quy định của Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung Ương và của tỉnh có liên quan về việc cung cấp nước sạch.

Công tác triển khai thực hiện các văn bản được UBND thành phố thực hiện đầy đủ, kịp thời như: Nghị định số 117/2007/NĐ-CP, ngày 11/7/2007 của Chính phủ về việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Quyết định 131/2009/QĐ-TTg, ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn; Công văn số 8032/BNV-TCTL, ngày 25/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo định kỳ công tác nước sạch nông thôn; Quyết định 42/2018/QĐ-UBND, ngày 19/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc quy định giá bán nước bình quân và định mức nước sử dụng của tổ chức hộ gia đình, cá nhân tự khai thác sử dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Công văn số 8229/UBND-NNTN, ngày 04/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc báo cáo định kỳ nước sạch nông thôn.

Trên địa bàn thành phố có 02 đơn vị đầu tư xây dựng mạng lưới cung cấp nước sạch cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng gồm:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau thực hiện cung cấp nước cho các phường nội ô thành phố, một phần xã Tắc Vân, Lý Văn Lâm và xã Tân Thành.

- Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện đầu tư hệ thống cấp nước cho các xã trên địa bàn thành phố.

Tổng số hộ dân có nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố là: 69.091 hộ. Trong đó:

- Số hộ dân có nước sạch sinh hoạt từ công trình cấp nước tập trung: 9.856 hộ;
- Nước sạch từ các công trình nhỏ lẻ, tự khoan giếng: 11.748/21.604 hộ.

- Số hộ dân có nước sạch sinh hoạt khu vực thành thị: 47.487 hộ.

Trên địa bàn thành phố không có khu vực không khoan được nước ngầm và không có hộ dân thiếu nước sinh hoạt. Tuy nhiên, thời gian gần đây do ảnh hưởng hạn hán, xâm nhập mặn, theo kết quả rà soát sơ bộ (04 tháng đầu năm 2020) trên địa bàn thành phố có 1.162 hộ gia đình bị thiếu nước sinh hoạt. Trong đó

+ Nước sạch từ công trình cấp nước tập trung: 120 hộ.

+ Nước sạch hộ sử dụng nước phân tán: 989 hộ

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, THỰC HIỆN QUY HOẠCH, TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ

Thực hiện theo Quyết định 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 về việc một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn đến các tổ chức, cá nhân, Hợp tác xã và các chủ đầu tư các công trình cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố. Hiện nay chỉ có Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau và Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư các công trình cấp nước sạch phục vụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố.

Ưu đãi về thuế, hỗ trợ bù giá nước sạch nông thôn thực hiện theo Quyết định 42/2018/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau giá nước thấp hơn giá nước sạch bình quân 4.654 đ/m³ cho cá nhân và hộ gia đình.

III. KẾT QUẢ ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH CUNG CẤP NƯỚC SẠCH

1. Kết quả đầu tư công trình từ ngân sách Nhà nước và công trình được xác lập quyền sở hữu Nhà nước.

Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư 07 công trình; công suất khai thác 9.685 m³/ngày đêm; cung cấp cho 25.370 hộ gia đình sử dụng gồm: Trạm cấp nước áp Tân Dân, xã An Xuyên (8.000m³/ngày đêm), Trạm cấp nước áp xóm chùa, xã Hòa Thành (100m³/ngày đêm), Trạm cấp nước áp Cái Nai, xã Hòa Tân (8m³/ngày đêm), Trạm cấp nước áp Cái Su, xã Hòa Tân (27m³/ngày đêm), công trình cấp nước áp Ông Muộn, xã Lý Văn Lâm (300m³/ngày.đêm), Trạm cấp nước áp Chánh, xã Lý Văn Lâm (650m³/ngày đêm), Trạm cấp nước áp Lung Dừa, xã Lý Văn Lâm (600m³/ngày đêm).

Công ty Cổ phần cấp nước Cà Mau đầu tư xây dựng giếng khoan, các trạm bơm và mạng lưới cấp nước trên địa bàn thành phố 06 công trình cấp nước sạch khu vực đô thị gồm: Phường Tân Xuyên 02 công trình; Phường 6 02 công trình, Phường 7 01 công trình và xã Tác Văn 01 công trình. Các công trình phần lớn do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn đầu tư xây dựng và bàn giao lại cho UBND xã quản lý vận hành.

Quy trình khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn chủ yếu là từ nguồn khai thác nước ngầm, được bơm lên bồn chứa có độ cao, dẫn truyền đến các hộ dân sử dụng. Quy trình sản xuất nước sạch được áp dụng theo quy chuẩn hiện hành, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý. Theo kết quả kiểm tra đánh giá, chất lượng

nguồn nước cấp cho người dân sử dụng đảm bảo theo Quy chuẩn 02:2009/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt, mô hình hoạt động hiệu quả, bền vững. Tuy nhiên các công trình chưa được duy tu sửa chữa theo định kỳ, một số công trình đã xuống cấp như đường ống dẫn nước bị hư hỏng, tháp nước bị rỉ sét, làm thất thoát lưu lượng nước cấp..., đa số các công trình được xây dựng trên 10 năm như công trình cấp nước tại ấp 4, ấp 6 xã An Xuyên; ấp Lung Dừa, ấp Tân Hưng, ấp Xóm Lớn xã Lý Văn Lâm. Ngoài ra một số công trình hư hỏng không có khả năng sửa chữa, cần phải trám lấp như: Công trình cấp nước ấp Cái Rô, ấp Xóm Lung xã Định Bình, ấp 5 xã Tân Thành.

Việc áp giá nước đối với người sử dụng:

Mức áp giá nước cho hộ dân sử dụng thực hiện theo Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh, giá nước đối với tổ chức hộ gia đình, cá nhân bình quân 4.654 đồng/m³ đúng theo quy định.

Công tác tuyên truyền về đảm bảo cấp nước an toàn và nâng cao nhận thức, trách nhiệm người dân đối với việc sử dụng tài nguyên nước:

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo UBND xã, phường và các đơn vị có liên quan triển khai Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Quyết định 42/2018/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc quy định giá bán nước bình quân và định mức nước sử dụng của tổ chức hộ gia đình, cá nhân tự khai thác sử dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến người dân sử dụng nước sạch biết, nhằm nâng cao nhận thức bảo vệ nguồn nước sạch và vệ sinh môi trường trong việc sử dụng nguồn tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, an toàn.

2. Kết quả thực hiện khuyến khích đầu tư

Thành phố chưa có công trình đầu tư cung cấp nước sạch cho người dân sử dụng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo chỉ đạo của UBND tỉnh, hỗ trợ của các sở, ngành liên quan, việc cung cấp cấp nước sạch cho người dân trên địa bàn thành phố cơ bản đáp ứng nhu cầu.

2. Khó khăn, hạn chế

Do công trình cấp nước đã hư hỏng, xuống cấp không đủ nước sạch cung cấp cho người dân, một số hộ dân khu vực dân cư sống phân tán chưa tiếp cận được nguồn nước sạch của các công trình cấp nước.

Một số công trình đang có dấu hiệu xuống cấp, đường ống dẫn nước bị rò rỉ gây thất thoát, lãng phí chưa được duy tu, sửa chữa kịp thời, từ đó chất lượng nước bị ảnh hưởng và lượng nước sạch cung cấp từng lúc chưa đảm bảo nhu cầu người dân.

Nguồn nước chủ yếu là khai thác từ nước dưới đất, có nhiều khu vực mực nước hạ thấp không đáp ứng cho công suất thiết kế đầu tư ban đầu. Nguồn nước có nguy cơ nhiễm mặn không có nguồn nước khác để thay thế cho cấp nước sinh hoạt.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

Chưa có nguồn nước mặt để thay thế nguồn nước ngầm đang khai thác như hiện nay.

Do tập quán sinh sống của người dân, không tập trung theo cụm, khu dân cư, dân cư thưa thớt tại các vùng nông thôn; việc khuyến khích đầu tư gặp khó khăn trong việc đầu tư và thu hồi vốn. Thành phố chưa có nguồn kinh phí để thực hiện

Việc thu phí cấp nước sinh hoạt của người dân không đảm bảo cho hoạt động duy tu hệ thống cấp nước và mạng lưới cấp nước.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kiến nghị mở rộng thêm đường ống nước cấp từ các công trình hiện có, xây dựng mới các công trình cấp nước sạch cho các vùng nông thôn, hỗ trợ dụng cụ trữ nước, khoan giếng khai thác tập trung để các hộ dân đến lấy nước sử dụng.

Bổ sung nguồn kinh phí cho thành phố để duy tu, sửa chữa các công trình cấp nước sạch đã xuống cấp và đầu tư mới các công trình trong thời gian tới.

Trên đây là tình hình cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố, UBND thành phố tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH**

Lê Tuấn Hải